

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
THIÊN QUANG

Số : 140824 / TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2024

### GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 6 THÁNG NĂM 2024

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2024 so với 6 tháng năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	KQKD 6 tháng		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	262.690.215.652	254.880.406.037	7.809.809.615	3,1%
2. Giá vốn hàng bán	246.663.504.639	238.924.789.636	7.738.715.003	3,2%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.026.711.013	15.955.616.401	71.094.612	0,4%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.784.442.419	694.522.098	1.089.920.321	156,9%
5. Chi phí tài chính	5.130.313.572	5.383.344.070	-253.030.498	-4,7%
6. Chi phí bán hàng	4.746.521.338	4.708.096.997	38.424.341	0,8%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.684.630.319	5.114.637.659	2.569.992.660	50,2%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	249.688.203	1.444.059.773	-1.194.371.570	-82,7%
9. Thu nhập khác	241.504.112	663.332.618	-421.828.506	-63,6%
10. Chi phí khác	1.885	872.290.402	-872.288.517	-100,0%
11. Lợi nhuận khác	241.502.227	(208.957.784)	450.460.011	-215,6%

12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	491.190.430	1.235.101.989	-743.911.559	-60,2%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-		
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	491.190.430	1.235.101.989	-743.911.559	-60,2%

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm so với 6 tháng đầu năm 2023 là: 743.911.559 đồng tương ứng với mức giảm 60.2% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2024 tăng so với 6 tháng đầu năm 2023: 7.809.809.615 đồng, tương ứng với mức tăng là 3.1%. Giá vốn hàng bán 6 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ tăng 7.738.715.003 đồng, tương ứng với mức tăng 3.2%. Lợi nhuận gộp tăng 71.094.612 đồng so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm 2023 là 38.424.341 đồng, tương ứng với mức tăng 0.8%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm 2023 là 2.569.992.660 đồng, tương ứng với mức tăng 50.2%
- Chi phí tài chính 6 tháng đầu năm 2024 giảm 253.030.498 đồng so với cùng kỳ năm 2023 tương ứng mức giảm 4.7%

Tiếp nối sự khó khăn của nền kinh tế các năm trước, đầu năm 2024 nền kinh tế vẫn chưa có nhiều dấu hiệu tích cực, bất động sản vẫn chưa thực sự tháo gỡ được khó khăn dẫn đến việc tiêu thụ các mặt hàng sắt thép nói chung và inox nói riêng vẫn chưa có nhiều thay đổi. Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2024 có tăng hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng mức tăng không đáng kể. Bên cạnh đó các chi phí hoạt động như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đều tăng so với cùng kỳ năm 2023.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Phan Thị Hoài Thương**

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phạm Quang Trung**